

Bản án số: 09/2020/HS-ST

Ngày: 20 - 01 - 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trọng Trú.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Thái Thục Hiền.
2. Bà Nguyễn Thị Kim Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Sơn Tùng – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Đức Khuê – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 236/2019/TLST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 252/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Thị Thanh D (tên gọi khác: Bé Ba), giới tính: Nữ; sinh năm: 1974 tại Long An; nơi cư trú: (Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xã BC, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: Không có nơi cư trú ổn định); nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Dương Văn L và bà Trần Thị S; có chồng và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giam theo quyết định truy nã từ ngày 07/10/2019. (Có mặt).

NỘI D V U Á N:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 07/7/2009, tại nhà lồng D, chợ Bình Điền, Phường 7, Quận 8; trinh sát Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an Quận 8 phối hợp cùng Công an Phường 7, Quận 8 bắt quả tang Trần Kim L đang ghi số đề bán cho Lương Ngọc Y, còn Dương Thị Thanh D đang vào phơi đề do L ghi đề chuyển qua. Thu giữ của L 02 biên lai đề ngày 07/7/2009 với tổng số tiền qua chiết tính là 228.000 đồng; thu giữ của D: 01 tờ phơi đề của ngày 07/7/2009 với tổng số tiền qua chiết tính là 9.914.500 đồng, 04 bút bi màu xanh, 01 máy tính hiệu Casio, 01 cùi giấy trắng để ghi số đề, 03 tờ giấy than kích thước 10x10cm và số tiền 1.350.000 đồng. Tạm giữ của Y: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 2626 màu đen, gắn sim số 0934143229 và 1.700.000 đồng. Vụ việc được đưa về trụ sở Công an Phường 7, Quận 8 lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, sau đó chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 để điều tra làm rõ.

Tại Công an Phường 7, Quận 8, D lợi dụng sơ hở đã bỏ trốn, nên quá trình điều tra bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8 ra quyết định truy nã. Đến ngày 07/10/2019, D bị Công an xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh bắt và bàn giao cho Công an Quận 8 xử lý.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 8, Dương Thị Thanh D khai nhận: Do cần tiền tiêu xài, từ khoảng giữa tháng 6/2009 D ghi đề và giao phôi cho một người đàn ông tên T (không rõ lai lịch) để hưởng hoa hồng 2% trên tổng số tiền ghi được. D đề nghị và được Trần Kim L đồng ý phụ giúp ghi số đề bán cho khách tại sạp D4-185 nhà lồng D, chợ Bình Điền, Phường 7, Quận 8. Hằng ngày, từ khoảng 13 giờ, D và L ngồi tại sạp D4-185 bắt đầu ghi số đề bán cho người mua, người mua số đề trực tiếp đến gặp D, L ghi số đề; D là người trực tiếp vào phôi đề, mỗi ngày có khoảng từ 10 đến 15 người đến mua số đề, số tiền ghi đề trong ngày từ khoảng 3.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, có 01 thanh niên không rõ lai lịch do T kêu đến gặp D lấy phôi đề và sau 17 giờ thì thanh niên này quay lại thanh toán tiền khách ghi đề trúng thưởng và chi trả huê hồng cho D. Người mua số đề được trừ 20% trên tổng số tiền ghi đề và căn cứ vào kết quả xổ số của các tỉnh phía Nam làm cơ sở trả thưởng như sau: Ghi 02 con số 1.000 đồng, nếu trúng thì T đưa 72.000 đồng, D chung chi cho người mua 70.000 đồng và hưởng 2.000 đồng/lô; ghi 03 con số 1.000 đồng nếu trúng thì T đưa 620.000 đồng, D chung chi cho người mua 600.000 đồng và hưởng 20.000 đồng/lô; ghi 04 con số 1.000 đồng nếu trúng thì T đưa 5.200.000 đồng, D chung chi cho người mua 5.000.000 đồng, hưởng 200.000 đồng/lô. Việc ghi số đề của D diễn ra liên tục, đến khoảng 15 giờ 15 phút, ngày 07/7/2009, L đang ghi số bán cho Lương Ngọc Y, còn D đang vào phôi đề thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu trên. Tính đến ngày bị bắt quả tang, D thu lợi 3.150.000 đồng từ việc ghi đề, đã tiêu xài hết. Lời khai của Dương Thị Thanh D phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Qua điều tra xác định, tổng số tiền dùng để đánh bạc của Dương Thị Thanh D là 10.142.500 đồng.

Đối với hành vi của Trần Kim L, Lương Ngọc Y đã được Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử tại bản án số 459/2009/HSST, ngày 20/11/2009.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS, ngày 25/12/2019 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Dương Thị Thanh D về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Khoản 1, Khoản 3 Điều 248; điểm h, điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) và xử phạt bị cáo Dương Thị Thanh D mức án bằng thời hạn đã bị tạm giam. Đồng thời, phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng, để tịch thu sung quỹ nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của: Cơ quan điều tra Công an Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại gì về hành vi và quyết định của người tiến

hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Dương Thị Thanh D đã khai nhận toàn bộ hành vi ghi bán số đề được thắng, thua bằng tiền nhằm hưởng tiền huê hồng và tiền chênh lệch. Hành vi phạm tội của bị cáo đã bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng vào khoảng hơn 15 giờ 15 phút, ngày 07/7/2009, tại sạp D4-185 nhà lồng D, chợ Bình Điền, Phường 7, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nội D lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội D cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án.

Số tiền mà bị cáo Dương Thị Thanh D đánh bạc bị bắt quả tang vào ngày 07/7/2009 thuộc trường hợp dưới 50.000.000 đồng. Do đó, đã có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Dương Thị Thanh D phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại Khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[3] Ngoài ra, bị cáo Dương Thị Thanh D còn khai nhận trước ngày bị bắt quả tang (ngày 07/7/2009) bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi ghi bán số đề cho những người mua đề (không rõ lai lịch, địa chỉ) từ khoảng giữa tháng 6/2009 và có thu lợi bất chính số tiền khoảng 3.150.000 đồng (bị cáo đã tiêu xài ngày hết); nhưng không thu giữ được các tài liệu, chứng cứ khác có liên quan để chứng minh, nên ngoài lời khai duy nhất của bị cáo, chưa đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nhiều lần cũng như với số tiền thu lợi bất chính mà bị cáo đã khai nhận.

[4] Về nhân thân: Trong quá trình điều tra, bị cáo bỏ trốn; nên gây khó khăn cho cơ quan điều tra; do đó cần lưu ý khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009) để Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo mà lẽ ra bị cáo phải chịu.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (được sửa đổi, bổ sung năm 2009); bị cáo có nhân thân tốt; từ khi bị khởi tố bị can đến nay, bị cáo không thực hiện hành vi phạm tội mới và chấp hành tốt, không vi phạm pháp luật; tại phiên tòa bị cáo thể hiện quyết tâm sửa chữa lỗi lầm, phấn đấu thành công dân sống có ích cho xã hội và lao động hợp pháp để có thu nhập; đồng thời, bị cáo đã bị tạm giam đến nay đã gần 04 tháng, nên phần nào cũng đã có tác dụng của hình phạt và cũng đủ giáo dục, răn đe bị cáo nói riêng và công tác phòng ngừa tội chung. Do đó, không cần thiết phải bắt bị cáo tiếp tục chấp hành hình phạt tù cũng không còn nguy hiểm, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự an toàn xã hội; nên xử phạt bị cáo mức án tù bằng với thời hạn bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam.

[6] Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố đối với bị cáo Dương Thị Thanh D là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, mức án mà Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo; nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo phạm tội nhằm mục đích thu lợi bất chính, nên cần phạt bổ sung bị cáo một số tiền nhất định để tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại Khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009).

[8] Về vật chứng: Đã được xử lý tại Bản án số 459/2009/HSST ngày 20/11/2009 của Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với Trần Kim L, ngày 20/11/2009 đã bị Tòa án nhân dân Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử tại bản án số 459/2009/HSST.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Khoản 1 Điều 248; điểm h, điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

+ Xử phạt: Bị cáo Dương Thị Thanh D 03 (Ba) tháng 13 (Mười ba) ngày tù, về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính kể từ ngày 07/10/2019. (Bị cáo đã chấp hành xong).

Áp dụng Khoản 5 Điều 328 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Dương Thị Thanh D, nếu bị cáo Dương Thị Thanh D không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào Khoản 3 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2009);

+ Buộc bị cáo Dương Thị Thanh D nộp phạt số tiền là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), để tịch thu nộp vào ngân sách nhà nước.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Dương Thị Thanh D phải chịu số tiền là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Thi hành tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- PC.53 CA TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND Q.8, TP.HCM;
- Chi cục THADS Q.8;
- CQĐT CAQ.8, TP.HCM;
- CQTHAHS Q.8, TP.HCM;
- NTG CAQ.8, TP.HCM;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Trần Trọng Trú